

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH N ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 65 /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 9 - 2021

V/v ly hôn giữa chị M và anh N

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH N ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hình

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt, kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện T, Toà án nhân dân huyện T, tỉnh N Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc " ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Huyền M, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Trung 1, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phan Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm Rạch, xã Hồng Quang, huyện T, tỉnh N Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24 tháng 5 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi Thị Huyền M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh N kết hôn tự nguyện, đăng ký tại trụ sở UBND xã Hồng Quang, huyện T, tỉnh N Định vào ngày 09/3/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa chị và anh N bất đồng, cãi chửi nhau. Anh N không quan tâm đến chị và con chung. Chị và anh N đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, đề nghị xin được ly hôn anh N.

Về con chung chưa thành niên: Chị và anh N có 01 con chung là Phan Bảo K, sinh ngày 16/11/2018, hiện nay đang do chị nuôi dưỡng. Sau ly hôn

chị đề nghị tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ.

Về tài sản và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

+ Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Huyền M và anh Phan Văn N.

+ Về con chung chưa thành niên: Chị Bùi Thị Huyền M được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Phan Bảo K, sinh ngày 16/11/2018. Anh Phan Văn N phải có nghĩa vụ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M mỗi tháng 1.500.000đ .

+ Về án phí: Chị M phải nộp án phí ly hôn, anh N phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên Tòa chị Bùi Thị Huyền M là nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Anh Phan Văn N là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị M và anh N.

[2] *Về hôn nhân:* Chị M và anh N kết hôn, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Q vào tháng 3/2018, là hôn nhân có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống một thời gian ngắn thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân là do anh N không quan tâm đến chị và con chung. Chị M và anh N đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay, điều đó thể hiện tình cảm giữa chị M và anh N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị M là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung chưa thành niên:* Chị M và anh N có 01 con chung là Phan Bảo K, sinh ngày 16/11/2018, hiện nay đang do chị M nuôi dưỡng. Anh N thường xuyên vắng nhà, con chung còn nhỏ cần được sự chăm sóc của người mẹ, để bảo đảm quyền lợi của con chung nên chấp nhận yêu cầu của chị M về việc được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, anh N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M mỗi tháng 1.500.000đ là phù hợp với quy định của Điều 81, 82 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Huyền M và anh Phan Văn N.

2. Về con chung chưa thành niên: Chị Bùi Thị Huyền M được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Phan Bảo K, sinh ngày 16/11/2018. Anh Phan Văn N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị Huyền M mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 9/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí : Chị Bùi Thị Huyền M phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai số AA/2019/0000465 ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh N Định. Anh Phan Văn N phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Huyền M và anh Phan Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện T;
- UBND xã Q;
- Lưu HS;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thịnh

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND huyện, tỉnh: 02 bản;
- THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã La Phù, huyện Hoài

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đức, TP. Hà Nội;
-Lưu HS: 01 bản;
-Lưu VP: 01 bản.

Nguyễn Văn Thịnh